

Số: /QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Cấp lần đầu ngày tháng 4 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu

tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông báo số 2689-TB/VPTU ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái số 3 Thịnh Minh tại xã Thịnh Minh, thành phố Hoà Bình;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 168/BC-STC ngày 11 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái số 3 Thịnh Minh tại xã Thịnh Minh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình với những nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu.

2. Tên dự án: KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI SỐ 3 XÃ THỊNH MINH.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng khu đô thị sinh thái, bao gồm khu nhà ở đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, kết nối hài hoà với thiên nhiên và tổ hợp đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, bảo tồn, chăm sóc sức khỏe hiện đại, thân thiện với môi trường, tạo dựng và phát huy sản phẩm dịch vụ đặc sắc hỗ trợ sự phát triển tuyến du lịch dọc sông Đà, không gian phụ trợ cho Hà Nội thông qua kết nối tuyến cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan kết nối hài hòa, khai thác hiệu quả giá trị cảnh quan thiên nhiên, quản lý xây dựng và kiểm soát phát triển theo quy hoạch được phê duyệt, góp phần chỉnh trang đô thị.

4. Quy mô dự án

a) Quy mô dân số và cơ cấu sử dụng đất của dự án

- Quy mô dân số: 3.155 người.
- Diện tích đất sử dụng khoảng 85,11ha.
- Cơ cấu sử dụng đất của dự án như sau:

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)
I	Đất ở	199.105
1	Đất ở thương mại (<i>Biệt thự</i>)	199.105

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)
II	Đất dịch vụ công cộng	22.364
1	Đất giáo dục	5.682
2	Đất y tế	500
3	Đất Văn hóa - Thể dục thể thao	11.909
-	<i>Sân chơi</i>	7.085
-	<i>Sân luyện tập</i>	2.324
-	<i>Trung tâm Văn hóa thể thao</i>	2.500
4	Đất dịch vụ thương mại	4.273
III	Đất cây xanh	498.409
1	Đất cây xanh cảnh quan	74.608
-	<i>Đất cây xanh đô thị</i>	40.136
-	<i>Đất cây xanh đơn vị ở</i>	34.472
2	Đất cây xanh cảnh quan, mặt nước tự nhiên ngoài dân dụng	423.801
-	<i>Đất hành lang bảo vệ nguồn nước và mốc giới công trình thủy lợi</i>	37.418
-	<i>Đất cây xanh cảnh quan, mặt nước tự nhiên</i>	386.383
IV	Đất hạ tầng kỹ thuật	131.188
1	Đất hạ tầng kỹ thuật	18.961
2	Đất bãi đỗ xe	8.828
3	Đất giao thông	103.399
	Tổng cộng	851.066

b) Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại

Đất ở thương mại có diện tích khoảng 199.105m², với khoảng 631 căn nhà ở thấp tầng (*Biệt thự, liền kề ...*), mật độ xây dựng gộp 60%, tầng cao tối đa 03 đến 05 tầng, diện tích sàn xây dựng dự kiến khoảng 238.926m². Thực hiện xây thô và hoàn thiện mặt ngoài toàn bộ các căn nhà ở thấp tầng thuộc dự án.

c) Hình thức đầu tư, kinh doanh sản phẩm và quản lý hạ tầng đến dự án

Nhà đầu tư phải thực hiện đầu tư đồng bộ công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình dịch vụ thương mại và xây thô, hoàn thiện mặt ngoài toàn bộ các căn nhà ở trên diện tích thực hiện dự án. Việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở thực hiện đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành.

Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (san nền; hệ thống đường giao thông; cầu; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt; hệ thống cấp điện chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; cây

xanh...) sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Các công trình hạ tầng xã hội: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ. Sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tự quản lý, vận hành, khai thác hoặc chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất cho các nhà đầu tư thứ cấp thực hiện đầu tư, quản lý, vận hành và thực hiện các nghĩa vụ về đất đai.

Các công trình thương mại, dịch vụ thực hiện theo hình thức sử dụng đất có thời hạn.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án

Tổng vốn đầu tư của dự án khoảng: 2.305.375.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn ba trăm linh năm tỷ, ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng*). Trong đó: Chi phí thực hiện dự án khoảng 2.237.202.000.000 đồng, chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, trồng rừng thay thế khoảng 68.173.000.000 đồng.

Phương án huy động vốn: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư tối thiểu 15% tổng vốn đầu tư của dự án (tương đương khoảng 345.806.250.000 đồng), còn lại là vốn vay.

Tổng vốn đầu tư nêu trên là dự kiến, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; không sử dụng để tính toán tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư trúng đấu thầu. Việc xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai, xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (thời điểm xác định theo quy định pháp luật về đầu tư, đất đai). Người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất, người mua quyền sử dụng đất ở của dự án được sử dụng đất ổn định lâu dài.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

8. Tiến độ thực hiện dự án

- Tiến độ thực hiện dự án dự kiến là 10 năm kể từ khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền bàn giao một phần hoặc toàn bộ mặt bằng đã giải phóng mặt bằng cho Nhà đầu tư.

+ Từ Quý II năm 2025 đến Quý II năm 2026: Phê duyệt chủ trương đầu tư; lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án:

+ Từ Quý III/2026 đến hết Quý IV năm 2036: Tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan. Đầu tư xây dựng hoàn thành hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và

các công trình kiến trúc thuộc dự án theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Tổ chức nghiệm thu, bàn giao theo quy định.

- Phân kỳ đầu tư:

+ Giai đoạn 1: Từ Quý III năm 2027 đến Quý IV năm 2032: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cụm nhà ở số 1 và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương ứng.

- Giai đoạn 2: Từ Quý I năm 2029 đến Quý IV năm 2034: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cụm nhà ở số 2 và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương ứng.

- Giai đoạn 3: Từ Quý I năm 2032 đến Quý IV năm 2036: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cụm nhà ở số 3 và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương ứng, các công trình tiện ích công cộng và hạ tầng xã hội (bao gồm: nhà văn hóa, trung tâm thể dục thể thao, trung tâm y tế, trường học...).

9. Ưu đãi đầu tư: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Trách nhiệm của nhà đầu tư

Nhà đầu tư có trách nhiệm nộp khoản tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội tương đương với 20% giá trị quỹ đất ở của dự án vào ngân sách và quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản và các luật khác có liên quan.

Nhà đầu tư phải thực hiện đầu tư đồng bộ công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình dịch vụ thương mại và xây thô, hoàn thiện mặt ngoài toàn bộ các căn nhà ở trên diện tích thực hiện dự án. Việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở thực hiện đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành.

Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (san nền; hệ thống đường giao thông; cầu; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt; hệ thống cấp điện chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; cây xanh...) sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Các công trình hạ tầng xã hội: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ. Sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tự quản lý, vận hành, khai thác hoặc chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất cho các nhà đầu tư thứ cấp thực hiện đầu tư, quản lý, vận hành và thực hiện các nghĩa vụ về đất đai.

Các công trình thương mại, dịch vụ thực hiện theo hình thức sử dụng đất có thời hạn.

Phối hợp với cơ quan quân sự địa phương để triển khai dự án đúng mốc giới đã được Bộ Quốc phòng thống nhất tại Công văn số 1740/BQP-TM ngày 05 tháng 4 năm 2025; Thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời Việt Nam.

Đối với diện tích thuộc quy hoạch rừng sản xuất khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo quy định của Điều 48, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và quy chế quản lý rừng quy định tại Mục 4, Chương II của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Đối với diện tích rừng đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cấp có thẩm quyền, Nhà đầu tư thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án hoặc các hoạt động gần khu vực công trình thủy lợi phải đảm bảo tuân thủ phạm vi hành lang bảo vệ công trình thủy lợi (gồm phạm vi và vùng phụ cận của công trình) theo quy định tại Điều 40, Luật Thủy lợi; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Các hoạt động nằm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi quy định tại Khoản 1, Điều 44, Luật Thủy lợi phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Xây dựng các biện pháp bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai và không làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai theo quy định tại Khoản 12, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Tuân thủ các quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). Ngoài ra, để đảm bảo an toàn không ảnh hưởng đến hồ Đàm Bài: Nhà đầu tư có trách nhiệm hạn chế việc san, gạt, hạ thấp cao trình khu vực đất giáp hồ Đàm Bài; có biện pháp phòng, chống nguy cơ sạt lở, bồi lấp đất vào lòng hồ do việc xây dựng công trình của dự án gây ra.

Nhà đầu tư lập hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định; Bố trí hạng mục công trình xử lý nước thải tập trung của dự án đến nhà ở và công trình công cộng phải đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường theo quy định QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; Chất lượng nước thải sau

xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Thanh toán tiền sử dụng đất sau khi có thông báo của cơ quan có thẩm quyền. Phối hợp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và ứng kinh phí để bồi thường, giải phóng mặt bằng. Nộp đầy đủ các loại thuế, phí trong quá trình triển khai dự án.

Khẩn trương thực hiện các thủ tục có liên quan để dự án hoàn thành đúng tiến độ; Lựa chọn thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn quy định; Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các quy định khác có liên quan; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 2. Phê duyệt Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái số 3 xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với nội dung như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm tin học và Công báo) có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Hòa Bình.

2. Sở Tài chính: Thực hiện đăng tải quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái số 3 xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bảo đảm theo quy định.

3. Sở Xây dựng: Thực hiện đăng tải Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái số 3 xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bảo đảm thời gian theo quy định. Tiếp tục rà soát các nội dung thông tin dự án, Bảng theo dõi tiến độ hoạt động lựa chọn nhà đầu tư trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp trong trường hợp cần thiết, bảo đảm tính khả thi. Thực hiện các thủ tục để bảo đảm tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thống kê khu đất, quỹ đất, thửa đất tham chiếu quy định tại Khoản 4 và khoản 5, Điều 48, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ làm cơ sở xác định giá trị m trong hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

5. Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Thuế khu vực 1 và Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình căn cứ theo chức năng, nhiệm

vụ của ngành có trách nhiệm phối hợp tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Kiểm tra, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện dự án và nghĩa vụ tài chính theo các quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình: Xây dựng phương án và tổ chức giải phóng mặt bằng. Thực hiện việc tiếp nhận khi được bàn giao và quản lý vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội và khu đất tái định cư của dự án.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Chi Cục trưởng Chi cục thuế Khu vực I; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho các cơ quan nêu tại khoản 2 Điều này và một bản được lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT/UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD, NN&MT;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Chi Cục thuế khu vực I;
- UBND thành phố Hòa Bình;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo;
- UBND xã Thịnh Minh;
- Lưu: VT, KTN (Đ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chương

Phụ lục
BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG LỰA
CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI
SỐ 3 XÃ THỊNH MINH, THÀNH PHỐ HỒA BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định chủ trương đầu tư số /QĐ-UBND
ngày tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

1. Tên dự án: KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI SỐ 3 XÃ THỊNH MINH.
2. Bên mời thầu: Sở Xây dựng.
3. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi quốc tế, Một giai đoạn một túi hồ sơ.
4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Quý II năm 2025.

Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án:

TT	Các hoạt động cơ bản trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian thực hiện Kế hoạch		Thời gian thực hiện (theo thực tế)		Số ngày chênh lệch	
		Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)
1	Lập hồ sơ mời thầu	26	26				
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu	10	36				
3	Phê duyệt hồ sơ mời thầu	7	43				
4	Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	60	103				
5	Đánh giá hồ sơ dự thầu	20	123				
6	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư	10	133				
7	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	7	140				
8	Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	10	150				